

Số: 734/QĐ-SVHTTDL

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách bổ sung năm 2025**

**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 716/QĐ-SVHTTDL ngày 14/11/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách được bổ sung năm 2025 cho các đơn vị sự nghiệp (theo biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Niêm yết tại trụ sở (90 ngày);
- Văn phòng Sở (để đăng tải trang TTĐT Sở);
- Lưu: VT, KHTC (Lệ).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hòa**

**CHƯƠNG: 425**  
**DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC BỔ SUNG VÀ**  
**PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**  
(Đính kèm Quyết định số 734/QĐ-SVHTTDL ngày 21/11/2024  
của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

*ĐVT: 1.000 đồng*

TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó	
				Trung tâm Văn hóa	Nhà hát NTTT
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>1</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại</b>				
2.1	Chi sự nghiệp văn hóa – thể thao				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>3</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>690.098</b>	<b>690.098</b>	<b>537.827</b>	<b>152.271</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin</b>	<b>690.098</b>	<b>690.098</b>	<b>537.827</b>	<b>152.271</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	690.098	690.098	537.827	152.271
2.1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
2.1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	690.098	690.098	537.827	152.271
	Tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Khánh Hòa lần thứ I (2025-2030)	690.098	690.098	537.827	152.271
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
3.1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp khác</b>				

4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
4.1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				